TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Xóm M (trước ngày 01/7/2026 là Tiểu khu x), xã M, tỉnh Phú Thọ. Số định danh cá nhân: 017083007xxx.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị V, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm M (trước ngày 01/7/2026 là Tiểu khu x), xã M, tỉnh Phú Thọ. Số định danh cá nhân: 017190012xxx.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị V thuận tình ly hôn nhau.

b. Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị V cùng thỏa thuận:

- Giao cả 02 con chung là Lê Thanh T1, sinh ngày 10/12/2009 và Lê Trần Anh V1, sinh ngày 25/01/2016 cho anh Lê Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi từng con thành niên, đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác;

- Anh Lê Văn T chưa yêu cầu chị Trần Thị V phải cấp dưỡng nuôi các con và chị Trần Thị V có quyền thăm nom các con mà không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị V cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Lê Văn T và chị Trần Thị V cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

đ. Về án phí: Anh Lê Văn T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho anh Lê Văn T 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 00054xx ngày 09/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 16, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ
(ĐKKH tại UBND tt Mai Châu ngày 13/8/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng